

Số: *23* /2025/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày *29* tháng *4* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 873/TTr-STP ngày 21 tháng 4 năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Chức năng

Sở Tư pháp có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; theo dõi



việc thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; nuôi con nuôi; luật sư, tư vấn pháp luật; trợ giúp pháp lý; công chứng, chứng thực; giám định tư pháp; đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; hòa giải thương mại; quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; thừa phát lại; đăng ký biện pháp bảo đảm; bồi thường nhà nước; pháp chế; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật”.

2. Sửa đổi điểm a khoản 17 Điều 3 như sau:

“a) Cấp, cấp lại, thu hồi, thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động cho doanh nghiệp đấu giá tài sản, chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản”.

3. Sửa đổi điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 4:

“a) Sở Tư pháp có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật và quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh”.

b) Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 4:

“b) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Phòng Công chứng số 1;
- Phòng Công chứng số 2.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật”.

4. Sửa đổi khoản 1, khoản 4 Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 Điều 7:

“1. Đối với Bộ Tư pháp:

Sở Tư pháp chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tư pháp, bảo đảm sự thống nhất trong quản lý ngành, lĩnh vực trong cả nước. Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo về tình hình hoạt động, về công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho Bộ Tư pháp theo định kỳ hoặc đột xuất khi được yêu cầu”.

b) Sửa đổi khoản 4 Điều 7:

“4. Sở Tư pháp có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác chuyên môn của Phòng Tư pháp huyện, thành phố và các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp theo quy định của pháp luật.

Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, Sở Tư pháp được yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện, thành phố báo cáo tình hình về các vấn đề có liên quan bằng văn bản hoặc



trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp”.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 11 Điều 3 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2025.
2. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ (Vụ TCBC, PC);
- Cục KTVB và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB.MTTQVN tỉnh;
- Như Điều 4;
- Cơ sở dữ liệu QG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Trung tâm Công báo, Website tỉnh;
- LĐVP, CV, TH, HCTC;
- Lưu VT, Lh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Minh